Ôn tập ktpl - Bài trắc nghiệm GDCD / KTPL - BỘ 80 CÂU HỎI TRẮC NGHIỆM TÌM HIỂU PHÁP LUẬT

Câu 1 **Ngày Pháp luật nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam được tổ chức vào ngày nào hằng năm?**

A. Ngày 02 tháng 9.

B. Ngày 09 tháng 11.

C. Ngày 20 tháng 11.

D. Ngày 10 tháng 12.

Câu 2 **Theo Hiến pháp, khi thực hiện quyền của mình, công dân có nghĩa vụ nào sau đây?**

A. Chỉ tôn trọng quyền của người có cùng quan điểm.

B. Ưu tiên quyền của mình trong mọi trường hợp.

C. Tôn trọng quyền của người khác.

D. Chỉ thực hiện nghĩa vụ khi được nhắc nhở.

Câu 3 **Hai công dân thực hiện cùng một hành vi vi phạm pháp luật, có tính chất, mức độ và các tình tiết pháp lý như nhau. Một người đề nghị được xử lý nhẹ hơn chỉ vì gia đình có điều kiện kinh tế. Nhận định nào sau đây đúng?**

A. Điều kiện kinh tế của gia đình là căn cứ để miễn trách nhiệm pháp lý.

B. Công dân có thể lựa chọn hình thức xử lý phù hợp với khả năng tài chính.

C. Điều kiện kinh tế tốt hơn không phải là căn cứ để được xử lý nhẹ hơn.

D. Công dân có đóng góp vật chất cho địa phương đương nhiên được giảm nhẹ trách nhiệm.

Câu 4 **Việc ngăn cản học sinh nữ lựa chọn ngành học chỉ vì cho rằng ngành học đó dành cho nam giới trái với quyền nào sau đây?**

A. Quyền tự do tín ngưỡng, tôn giáo.

B. Quyền tự do cư trú.

C. Quyền sở hữu tài sản.

D. Quyền bình đẳng giữa nam và nữ trong giáo dục và đào tạo.

Câu 5 **Trong một hoạt động giới thiệu văn hóa dân tộc, học sinh sử dụng tiếng mẹ đẻ của mình là thực hiện quyền nào sau đây?**

A. Quyền tự do kinh doanh.

B. Quyền sử dụng ngôn ngữ mẹ đẻ.

C. Quyền ứng cử.

D. Quyền thừa kế.

Câu 6 **Việc bố trí lối đi phù hợp để học sinh sử dụng xe lăn có thể vào lớp học nhằm mục đích nào sau đây?**

A. Tạo điều kiện để học sinh khuyết tật tiếp cận và thực hiện quyền học tập.

B. Miễn cho học sinh khuyết tật mọi yêu cầu học tập.

C. Thay thế toàn bộ hoạt động học tập bằng hoạt động hỗ trợ.

D. Hạn chế học sinh khuyết tật tham gia sinh hoạt tập thể.

Câu 7 **Công dân được đối xử bình đẳng trước pháp luật, không bị phân biệt đối xử vì hoàn cảnh kinh tế hoặc địa vị xã hội, là nội dung của quyền nào sau đây?**

A. Quyền tự do kinh doanh.

B. Quyền tham gia quản lý nhà nước và xã hội.

C. Quyền bình đẳng trước pháp luật.

D. Quyền tự do ngôn luận.

Câu 8 **Công dân H tham gia sinh hoạt tôn giáo hợp pháp tại một cơ sở tôn giáo. Một người ngăn cản H chỉ vì không đồng tình với tôn giáo mà H đang theo. Hành vi này trực tiếp xâm phạm quyền nào sau đây của H?**

A. Quyền tự do đi lại và cư trú.

B. Quyền tiếp cận thông tin.

C. Quyền tham gia quản lý nhà nước và xã hội.

D. Quyền tự do tín ngưỡng, tôn giáo.

Câu 9 **M không theo tôn giáo nào. Một nhóm bạn ép buộc M phải theo tôn giáo của nhóm. Hành vi này xâm phạm quyền nào sau đây của M?**

A. Quyền tự do tín ngưỡng, tôn giáo.

B. Quyền sở hữu tài sản.

C. Quyền nghiên cứu khoa học và công nghệ.

D. Quyền bầu cử.

Câu 10 **Nội dung nào sau đây phù hợp với quyền tự do tín ngưỡng, tôn giáo của công dân?**

A. Công dân phải theo tôn giáo của gia đình.

B. Công dân có quyền theo hoặc không theo một tôn giáo nào.

C. Công dân theo tôn giáo được miễn thực hiện nghĩa vụ công dân.

D. Công dân được lợi dụng hoạt động tôn giáo để vi phạm pháp luật.

Câu 11 **Học sinh trình bày ý kiến về giải pháp phòng, chống bạo lực học đường theo đúng quy định là thực hiện quyền nào sau đây?**

A. Quyền định đoạt tài sản.

B. Quyền ứng cử.

C. Quyền tự do cư trú.

D. Quyền tự do ngôn luận.

Câu 12 **Trong cuộc thảo luận, H có ý kiến khác với số đông. Cách ứng xử nào sau đây tôn trọng quyền tự do ngôn luận của H?**

A. Yêu cầu H rút lại ý kiến chỉ vì không được số đông đồng tình.

B. Đăng tải thông tin sai sự thật để hạ thấp uy tín của H.

C. Lắng nghe và phản biện nội dung ý kiến, không xúc phạm H.

D. Ngăn H phát biểu trong mọi cuộc thảo luận tiếp theo.

Câu 13 **Công dân yêu cầu cơ quan nhà nước cung cấp thông tin thuộc phạm vi được tiếp cận theo quy định pháp luật là thực hiện quyền nào sau đây?**

A. Quyền tiếp cận thông tin.

B. Quyền thừa kế.

C. Quyền bầu cử.

D. Quyền tự do kinh doanh.

Câu 14 **Nhận định nào sau đây đúng về việc thực hiện quyền tự do ngôn luận trên mạng xã hội?**

A. Có thể công khai bí mật cá nhân của người khác để chứng minh quan điểm.

B. Phải tuân thủ pháp luật và tôn trọng quyền, lợi ích hợp pháp của người khác.

C. Được miễn trách nhiệm về nội dung đăng tải nếu sử dụng tài khoản ẩn danh.

D. Có thể đăng thông tin bịa đặt nếu không nhằm mục đích kinh doanh.

Câu 15 **Theo Hiến pháp, nội dung nào sau đây thể hiện đúng quyền sống?**

A. Tính mạng con người được pháp luật bảo hộ; không ai bị tước đoạt tính mạng trái luật.

B. Quyền sống chỉ được pháp luật bảo vệ khi công dân đủ 18 tuổi.

C. Quyền sống phụ thuộc vào việc công dân có thực hiện đầy đủ nghĩa vụ hay không.

D. Việc bảo vệ tính mạng công dân chỉ thuộc trách nhiệm của gia đình.

Câu 16 **Do mâu thuẫn khi thi đấu thể thao, K đánh H gây thương tích. Hành vi này trực tiếp xâm phạm quyền nào sau đây của H?**

A. Quyền tự do ngôn luận.

B. Quyền sở hữu tài sản.

C. Quyền tự do tín ngưỡng, tôn giáo.

D. Quyền được pháp luật bảo hộ về sức khỏe.

Câu 17 **Nghi ngờ N lấy tài sản, một nhóm học sinh tự ý khóa cửa, giữ N trong phòng để buộc N nhận lỗi. Hành vi này trực tiếp xâm phạm quyền nào sau đây?**

A. Quyền bất khả xâm phạm về thân thể.

B. Quyền tự do kinh doanh.

C. Quyền nghiên cứu khoa học và công nghệ.

D. Quyền thừa kế.

Câu 18 **Trong nhóm trao đổi học tập trực tuyến, một học sinh đăng tải những lời lẽ xúc phạm bạn cùng lớp. Hành vi này trực tiếp xâm phạm quyền nào sau đây của học sinh bị xúc phạm?**

A. Quyền tự do cư trú.

B. Quyền được pháp luật bảo hộ về danh dự, nhân phẩm.

C. Quyền sở hữu tài sản.

D. Quyền tham gia quản lý nhà nước và xã hội.

Câu 19 **P đăng thông tin bịa đặt cho rằng Q gian lận trong cuộc thi, làm ảnh hưởng xấu đến danh dự, uy tín của Q. Theo pháp luật dân sự, Q có quyền yêu cầu nào sau đây?**

A. Buộc P giao mật khẩu tài khoản mạng xã hội cho mình.

B. Yêu cầu P gỡ bỏ thông tin, xin lỗi và cải chính công khai.

C. Công khai thông tin riêng tư của P để đáp trả.

D. Tự quyết định mức phạt hành chính đối với P.

Câu 20 **Chứng kiến một học sinh đang bị hành hung, cách xử sự nào sau đây phù hợp nhất để bảo vệ người bị xâm hại?**

A. Phát trực tiếp vụ việc để thu hút người xem.

B. Kêu gọi các học sinh khác đến chứng kiến.

C. Kịp thời báo cho người có trách nhiệm hoặc cơ quan có thẩm quyền và hỗ trợ trong điều kiện an toàn.

D. Giữ kín vụ việc vì cho rằng đó là mâu thuẫn cá nhân.

Câu 21 **Một học sinh đã nhận lỗi về hành vi vi phạm nội quy. Người khác tiếp tục đăng ảnh, viết lời xúc phạm học sinh đó. Nhận định nào sau đây đúng?**

A. Việc nhận lỗi không làm mất quyền được bảo vệ danh dự, nhân phẩm của học sinh.

B. Người vi phạm nội quy phải chấp nhận mọi hình thức xúc phạm.

C. Chỉ lời xúc phạm trực tiếp mới có thể vi phạm pháp luật.

D. Tập thể lớp có quyền quyết định tước bỏ quyền được bảo vệ danh dự của học sinh.

Câu 22 **T tự ý đọc tin nhắn riêng tư trên điện thoại của bạn khi chưa được đồng ý và không có căn cứ pháp luật cho phép. Hành vi này trực tiếp xâm phạm quyền nào sau đây?**

A. Quyền học tập.

B. Quyền bí mật thư tín, điện thoại và các hình thức trao đổi thông tin riêng tư khác.

C. Quyền tự do kinh doanh.

D. Quyền ứng cử.

Câu 23 **Một học sinh tự ý công khai nội dung nhật ký thuộc bí mật cá nhân của bạn khi chưa được đồng ý và không thuộc trường hợp luật cho phép. Hành vi này xâm phạm quyền nào sau đây?**

A. Quyền tự do đi lại.

B. Quyền được bảo đảm an sinh xã hội.

C. Quyền về đời sống riêng tư, bí mật cá nhân.

D. Quyền nghiên cứu khoa học và công nghệ.

Câu 24 **N đồng ý cho M đọc một tin nhắn riêng tư nhưng không đồng ý cho chia sẻ. M vẫn chụp lại và đăng lên nhóm lớp. Nhận định nào sau đây đúng?**

A. M được quyền đăng vì đã được phép đọc tin nhắn.

B. M được quyền đăng nếu nhóm lớp không có người ngoài.

C. M được quyền đăng nếu không thu lợi từ việc chia sẻ.

D. Sự đồng ý cho đọc tin nhắn không đồng nghĩa với sự đồng ý cho công khai nội dung.

Câu 25 **A sử dụng ảnh chân dung của B để quảng cáo khi chưa được B đồng ý và không thuộc trường hợp luật cho phép. Hành vi này trực tiếp xâm phạm quyền nào sau đây?**

A. Quyền của cá nhân đối với hình ảnh.

B. Quyền tự do tín ngưỡng, tôn giáo.

C. Quyền tự do cư trú.

D. Quyền bầu cử.

Câu 26 **P tự ý vào chỗ ở của Q khi chưa được Q đồng ý và không thuộc trường hợp pháp luật cho phép. Hành vi này trực tiếp xâm phạm quyền nào sau đây?**

A. Quyền tiếp cận thông tin.

B. Quyền bất khả xâm phạm về chỗ ở.

C. Quyền học tập.

D. Quyền tự do kinh doanh.

Câu 27 **Trừ trường hợp luật có quy định khác, việc công khai thông tin thuộc bí mật gia đình phải đáp ứng điều kiện nào sau đây?**

A. Được người đăng tải xác định là có ích cho cộng đồng.

B. Được đa số thành viên nhóm mạng xã hội đồng ý.

C. Được các thành viên gia đình đồng ý.

D. Được thực hiện mà không cần sự đồng ý nếu viết tắt tên gia đình.

Câu 28 **Gia đình H thuê nhà để ở theo hợp đồng hợp pháp. Chủ nhà cho rằng mình là chủ sở hữu nên được tự ý vào nhà bất cứ lúc nào, không cần sự đồng ý của gia đình H. Trong trường hợp không có thỏa thuận cho phép và không có căn cứ pháp luật khác, nhận định nào sau đây đúng?**

A. Chủ nhà được tự ý vào vì vẫn có quyền sở hữu căn nhà.

B. Gia đình H chỉ được bảo vệ chỗ ở nếu mua lại căn nhà.

C. Quyền sở hữu căn nhà không cho phép chủ nhà tự ý xâm phạm chỗ ở của gia đình H.

D. Chủ nhà được tự ý vào nếu chỉ kiểm tra tài sản và không lấy đồ.

Câu 29 **Theo Hiến pháp, học tập là**

A. quyền và nghĩa vụ của công dân.

B. quyền chỉ dành cho người chưa thành niên.

C. nghĩa vụ chỉ áp dụng đối với học sinh phổ thông.

D. quyền chỉ được thực hiện tại cơ sở giáo dục công lập.

Câu 30 **N từng tạm dừng việc học do hoàn cảnh gia đình và nay muốn tiếp tục học. Nhận định nào sau đây phù hợp?**

A. N không còn quyền học tập vì đã nghỉ học.

B. N được miễn mọi điều kiện tuyển sinh.

C. N có thể tiếp tục học theo hình thức phù hợp và đáp ứng các điều kiện theo quy định.

D. N chỉ được tiếp tục học nếu toàn bộ bạn học cũ đồng ý.

Câu 31 **Một nhóm học sinh nghiên cứu, thiết kế thiết bị cảnh báo ngập nước. Hoạt động này thể hiện việc thực hiện quyền nào sau đây?**

A. Quyền tự do cư trú.

B. Quyền nghiên cứu khoa học và công nghệ.

C. Quyền bầu cử.

D. Quyền khiếu nại.

Câu 32 **Học sinh sáng tác thơ, truyện hoặc tác phẩm âm nhạc theo quy định pháp luật là thực hiện quyền nào sau đây?**

A. Quyền tự do đi lại.

B. Quyền thừa kế.

C. Quyền ứng cử.

D. Quyền sáng tạo văn học, nghệ thuật.

Câu 33 **Học sinh tham quan bảo tàng và tìm hiểu các hiện vật theo quy định là thực hiện quyền nào sau đây?**

A. Quyền hưởng thụ và tiếp cận các giá trị văn hóa.

B. Quyền tự do kinh doanh.

C. Quyền định đoạt tài sản.

D. Quyền bất khả xâm phạm về thân thể.

Câu 34 **Học sinh tham gia câu lạc bộ dân ca tại địa phương là thực hiện quyền nào sau đây?**

A. Quyền thừa kế.

B. Quyền tự do cư trú.

C. Quyền tham gia vào đời sống văn hóa.

D. Quyền ứng cử.

Câu 35 **H cho rằng: "Học tập là quyền của công dân nên học sinh có thể tự quyết định không thực hiện các nhiệm vụ học tập của nhà trường". Nhận định nào sau đây đúng?**

A. H đúng vì việc thực hiện quyền không gắn với nghĩa vụ.

B. H đúng nếu cha mẹ đồng ý với quyết định của học sinh.

C. H sai vì học tập chỉ là nghĩa vụ, không phải là quyền.

D. H sai vì học tập vừa là quyền, vừa là nghĩa vụ của công dân.

Câu 36 **Công dân được khám bệnh, chữa bệnh theo quy định pháp luật là được bảo đảm quyền nào sau đây?**

A. Quyền tự do kinh doanh.

B. Quyền ứng cử.

C. Quyền thừa kế.

D. Quyền được bảo vệ, chăm sóc sức khỏe.

Câu 37 **Tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh, một bệnh nhân trong tình trạng cấp cứu được tiếp nhận trước những người đang chờ khám thông thường. Có ý kiến cho rằng việc này vi phạm nguyên tắc bình đẳng. Nhận định nào sau đây đúng?**

A. Ưu tiên người bệnh trong tình trạng cấp cứu phù hợp với quy định pháp luật.

B. Cơ sở khám bệnh, chữa bệnh phải tiếp nhận hoàn toàn theo thứ tự đến.

C. Chỉ được ưu tiên nếu những người đang chờ khám đều đồng ý.

D. Việc ưu tiên phụ thuộc vào khả năng chi trả của người bệnh.

Câu 38 **Việc tự ý công khai thông tin riêng tư về bệnh tật của một học sinh nhằm xúc phạm học sinh đó trực tiếp xâm phạm những quyền nào sau đây?**

A. Quyền bầu cử và quyền ứng cử.

B. Quyền sở hữu tài sản và quyền thừa kế.

C. Quyền về đời sống riêng tư và quyền được bảo vệ danh dự, nhân phẩm.

D. Quyền tự do đi lại và quyền tự do cư trú.

Câu 39 **Khi thực hiện quyền được bảo vệ, chăm sóc sức khỏe, công dân có nghĩa vụ nào sau đây?**

A. Chỉ chấp hành quy định y tế khi đã mắc bệnh.

B. Thực hiện các quy định về phòng bệnh, khám bệnh, chữa bệnh.

C. Chỉ chấp hành quy định tại cơ sở y tế công lập.

D. Tự quyết định việc chấp hành mọi quy định phòng bệnh.

Câu 40 **Cơ sở sản xuất xả chất thải trái quy định, gây ô nhiễm nghiêm trọng khu dân cư. Hành vi này trực tiếp ảnh hưởng đến quyền nào sau đây của công dân?**

A. Quyền tự do tín ngưỡng, tôn giáo.

B. Quyền bầu cử.

C. Quyền thừa kế.

D. Quyền được sống trong môi trường trong lành.

Câu 41 **Quyền được sống trong môi trường trong lành gắn với nghĩa vụ nào sau đây?**

A. Bảo vệ môi trường.

B. Chỉ giữ gìn khu vực thuộc sở hữu của mình.

C. Chuyển chất thải sang khu vực khác.

D. Giao toàn bộ trách nhiệm cho cơ quan nhà nước.

Câu 42 **Công dân đủ điều kiện theo quy định được hưởng trợ giúp xã hội là được bảo đảm quyền nào sau đây?**

A. Quyền định đoạt tài sản.

B. Quyền tự do cư trú.

C. Quyền được bảo đảm an sinh xã hội.

D. Quyền tự do ngôn luận.

Câu 43 **H mượn xe đạp của K rồi tự ý bán khi không được K đồng ý hoặc ủy quyền. Hành vi này trực tiếp xâm phạm quyền nào sau đây của K?**

A. Quyền học tập.

B. Quyền sở hữu tài sản.

C. Quyền tự do tín ngưỡng, tôn giáo.

D. Quyền bầu cử.

Câu 44 **Theo Bộ luật Dân sự, quyền sở hữu bao gồm những quyền nào sau đây?**

A. Quyền chiếm hữu, quyền sử dụng và quyền quản lý.

B. Quyền chiếm hữu, quyền sử dụng và quyền định đoạt.

C. Quyền sử dụng, quyền quản lý và quyền chuyển nhượng.

D. Quyền chiếm hữu, quyền cho thuê và quyền thừa kế.

Câu 45 **Chủ sở hữu sử dụng máy tính của mình để học tập và làm việc. Việc khai thác công dụng của máy tính thể hiện quyền nào sau đây?**

A. Quyền định đoạt tài sản.

B. Quyền thừa kế tài sản.

C. Quyền sử dụng tài sản.

D. Quyền chuyển giao quyền sở hữu tài sản.

Câu 46 **Hành vi nào sau đây của chủ sở hữu thể hiện việc thực hiện quyền định đoạt tài sản?**

A. Cất giữ xe đạp tại nơi ở của mình.

B. Sử dụng xe đạp để đi học.

C. Bảo dưỡng xe đạp để tiếp tục sử dụng.

D. Tặng cho người khác chiếc xe đạp theo đúng quy định pháp luật.

Câu 47 **Công dân nhận di sản theo di chúc hợp pháp hoặc theo pháp luật là thực hiện quyền nào sau đây?**

A. Quyền tự do cư trú.

B. Quyền thừa kế.

C. Quyền ứng cử.

D. Quyền tự do ngôn luận.

Câu 48 **Sau khi tốt nghiệp, H đáp ứng điều kiện tuyển dụng và lựa chọn làm việc tại một doanh nghiệp phù hợp với chuyên môn. H đang thực hiện quyền nào sau đây?**

A. Quyền làm việc, lựa chọn nghề nghiệp, việc làm và nơi làm việc.

B. Quyền tự do kinh doanh.

C. Quyền sở hữu tài sản.

D. Quyền được bảo đảm an sinh xã hội.

Câu 49 **Nội dung nào sau đây phù hợp với quyền tự do kinh doanh của công dân?**

A. Được kinh doanh trong ngành, nghề pháp luật không cấm và phải đáp ứng các điều kiện pháp luật quy định.

B. Được kinh doanh mọi hàng hóa nếu có người mua.

C. Được miễn nghĩa vụ thuế khi kinh doanh qua mạng xã hội.

D. Được sử dụng tài sản của người khác để kinh doanh mà không cần căn cứ hợp pháp.

Câu 50 **Nam, nữ đáp ứng đầy đủ điều kiện luật định, tự nguyện đăng ký kết hôn tại cơ quan có thẩm quyền là thực hiện quyền nào sau đây?**

A. Quyền sở hữu tài sản.

B. Quyền tự do cư trú.

C. Quyền kết hôn.

D. Quyền khiếu nại.

Câu 51 **Cha mẹ cưỡng ép con kết hôn với người mà người con không đồng ý. Hành vi này trái với quy định nào sau đây?**

A. Vợ chồng có nghĩa vụ tôn trọng nhau.

B. Việc kết hôn do nam và nữ tự nguyện quyết định.

C. Các thành viên gia đình có nghĩa vụ quan tâm nhau.

D. Con có nghĩa vụ kính trọng cha mẹ.

Câu 52 **Theo Luật Hôn nhân và gia đình, điều kiện về tuổi kết hôn được quy định như thế nào?**

A. Nam từ đủ 18 tuổi trở lên, nữ từ đủ 16 tuổi trở lên.

B. Nam từ đủ 18 tuổi trở lên, nữ từ đủ 18 tuổi trở lên.

C. Nam từ đủ 21 tuổi trở lên, nữ từ đủ 20 tuổi trở lên.

D. Nam từ đủ 20 tuổi trở lên, nữ từ đủ 18 tuổi trở lên.

Câu 53 **Vợ chồng có quyền, nghĩa vụ ngang nhau về mọi mặt trong gia đình là biểu hiện của quyền nào sau đây?**

A. Quyền bình đẳng giữa vợ và chồng.

B. Quyền tự do tín ngưỡng, tôn giáo.

C. Quyền bất khả xâm phạm về chỗ ở.

D. Quyền tiếp cận thông tin.

Câu 54 **Theo Luật Trẻ em, học sinh nào sau đây thuộc độ tuổi trẻ em?**

A. Học sinh đã đủ 16 tuổi.

B. Học sinh 15 tuổi.

C. Học sinh 17 tuổi.

D. Học sinh đã đủ 18 tuổi.

Câu 55 **Học sinh 15 tuổi được trình bày nguyện vọng về vấn đề liên quan đến mình và được nhà trường lắng nghe, xem xét, phản hồi là được bảo đảm quyền nào sau đây?**

A. Quyền ứng cử.

B. Quyền được bày tỏ ý kiến của trẻ em.

C. Quyền tự do kinh doanh.

D. Quyền định đoạt tài sản của nhà trường.

Câu 56 **Khi con 15 tuổi đề xuất tham gia một hoạt động ngoại khóa, cách xử sự nào sau đây phù hợp với việc bảo đảm quyền tham gia của trẻ em?**

A. Bác bỏ ngay vì người chưa thành niên không có quyền nêu ý kiến.

B. Chấp nhận mọi yêu cầu mà không xem xét điều kiện an toàn.

C. Công khai chế giễu nguyện vọng của con trước người khác.

D. Lắng nghe, xem xét và giải thích quyết định phù hợp với độ tuổi, sự phát triển của con và hoàn cảnh gia đình.

Câu 57 **Công dân góp ý đối với dự thảo chính sách của địa phương theo quy định là thực hiện quyền nào sau đây?**

A. Quyền tham gia quản lý nhà nước và xã hội.

B. Quyền định đoạt tài sản.

C. Quyền tự do kinh doanh.

D. Quyền thừa kế.

Câu 58 **Nhóm học sinh nhận thấy đoạn đường trước cổng trường thường xuyên ùn tắc. Cách thực hiện quyền tham gia quản lý nhà nước và xã hội nào sau đây phù hợp?**

A. Tự đặt vật cản trên đường để điều chỉnh giao thông.

B. Tự yêu cầu các phương tiện dừng lưu thông trong giờ tan học.

C. Tổng hợp thực trạng, đề xuất giải pháp và gửi kiến nghị đến cơ quan có thẩm quyền.

D. Đăng thông tin chưa kiểm chứng để gây sức ép với cơ quan quản lý.

Câu 59 **Theo Hiến pháp, công dân từ đủ bao nhiêu tuổi trở lên có quyền bầu cử đại biểu Quốc hội và đại biểu Hội đồng nhân dân theo luật định?**

A. Đủ 16 tuổi.

B. Đủ 18 tuổi.

C. Đủ 20 tuổi.

D. Đủ 21 tuổi.

Câu 60 **Theo Hiến pháp, công dân từ đủ bao nhiêu tuổi trở lên có quyền ứng cử vào Quốc hội và Hội đồng nhân dân theo luật định?**

A. Đủ 18 tuổi.

B. Đủ 19 tuổi.

C. Đủ 20 tuổi.

D. Đủ 21 tuổi.

Câu 61 **H đã đủ 18 tuổi, có tên trong danh sách cử tri và có thể tự mình đi bỏ phiếu. Do bận việc riêng, H nhờ anh trai đi bầu cử thay. Nhận định nào sau đây đúng?**

A. Được phép nếu anh trai có tên trong cùng danh sách cử tri.

B. Được phép nếu H đã nói rõ người mình muốn lựa chọn.

C. Được phép nếu H giao thẻ cử tri cho anh trai.

D. Không được phép vì cử tri phải tự mình đi bầu cử, không được nhờ người khác bầu cử thay.

Câu 62 **Hoạt động nào sau đây thể hiện việc thực hiện quyền ứng cử của công dân?**

A. Nộp hồ sơ tự ứng cử đại biểu Hội đồng nhân dân khi đáp ứng điều kiện luật định.

B. Bỏ phiếu lựa chọn người đại diện vào Hội đồng nhân dân.

C. Kiến nghị với đại biểu Hội đồng nhân dân về vấn đề tại địa phương.

D. Theo dõi và tìm hiểu thông tin về người ứng cử.

Câu 63 **Công dân đủ điều kiện tham gia biểu quyết khi Nhà nước tổ chức trưng cầu ý dân là thực hiện quyền nào sau đây?**

A. Quyền định đoạt tài sản công.

B. Quyền biểu quyết khi Nhà nước tổ chức trưng cầu ý dân.

C. Quyền tố cáo.

D. Quyền tự do kinh doanh.

Câu 64 **K có căn cứ cho rằng quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với mình là trái pháp luật, xâm phạm quyền, lợi ích hợp pháp của mình. K đề nghị người có thẩm quyền xem xét lại theo thủ tục luật định là thực hiện quyền nào sau đây?**

A. Quyền tố cáo.

B. Quyền ứng cử.

C. Quyền tự do kinh doanh.

D. Quyền khiếu nại.

Câu 65 **Công dân H phát hiện một công chức cố ý làm sai hồ sơ trong khi thực hiện nhiệm vụ, gây thiệt hại đến lợi ích của Nhà nước. H gửi đơn đến cơ quan có thẩm quyền để báo về hành vi này theo thủ tục luật định. H đang thực hiện quyền nào sau đây?**

A. Quyền khiếu nại.

B. Quyền tố cáo.

C. Quyền bào chữa.

D. Quyền ứng cử.

Câu 66 **Nội dung nào sau đây là quyền của người tố cáo theo Luật Tố cáo?**

A. Trình bày trung thực về nội dung tố cáo.

B. Hợp tác với người giải quyết tố cáo khi có yêu cầu.

C. Được bảo đảm bí mật họ tên, địa chỉ, bút tích và thông tin cá nhân khác.

D. Chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung tố cáo.

Câu 67 **Hành vi nào sau đây bị nghiêm cấm trong việc thực hiện quyền khiếu nại, tố cáo?**

A. Cung cấp tài liệu liên quan cho cơ quan có thẩm quyền.

B. Trả thù người khiếu nại, tố cáo.

C. Trình bày trung thực nội dung vụ việc.

D. Đề nghị giải quyết theo đúng trình tự, thủ tục.

Câu 68 **Người bị buộc tội nhờ luật sư bào chữa theo quy định pháp luật là thực hiện quyền nào sau đây?**

A. Quyền tự do cư trú.

B. Quyền thừa kế.

C. Quyền ứng cử.

D. Quyền bào chữa.

Câu 69 **Theo Hiến pháp, người bị buộc tội được coi là không có tội cho đến khi nào?**

A. Cơ quan điều tra ban hành kết luận điều tra.

B. Viện kiểm sát ban hành cáo trạng truy tố.

C. Người bị buộc tội có lời khai nhận tội.

D. Được chứng minh theo trình tự luật định và có bản án kết tội của Tòa án đã có hiệu lực pháp luật.

Câu 70 **Một học sinh phát hiện tài khoản mạng xã hội đăng thông tin bịa đặt nhằm xúc phạm mình. Cách xử sự nào sau đây phù hợp để bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp?**

A. Công khai thông tin riêng tư của người đăng tải để trả đũa.

B. Nhờ bạn bè đe dọa người đăng tải.

C. Lưu giữ chứng cứ, yêu cầu chấm dứt hành vi và đề nghị người có trách nhiệm hoặc cơ quan có thẩm quyền hỗ trợ, giải quyết.

D. Đăng thông tin bịa đặt về người đó để đáp trả.

Câu 71 **Theo Bộ luật Hình sự, độ tuổi thấp nhất có thể phải chịu trách nhiệm hình sự là bao nhiêu?**

A. Từ đủ 12 tuổi.

B. Từ đủ 14 tuổi.

C. Từ đủ 16 tuổi.

D. Từ đủ 18 tuổi.

Câu 72 **Theo Bộ luật Hình sự, công dân từ đủ bao nhiêu tuổi trở lên phải chịu trách nhiệm hình sự về mọi tội phạm, trừ những tội phạm mà Bộ luật này có quy định khác?**

A. Từ đủ 14 tuổi.

B. Từ đủ 15 tuổi.

C. Từ đủ 18 tuổi.

D. Từ đủ 16 tuổi.

Câu 73 **Công dân từ đủ 14 tuổi đến dưới 16 tuổi phải chịu trách nhiệm hình sự trong trường hợp nào sau đây?**

A. Thực hiện mọi hành vi vi phạm pháp luật.

B. Thực hiện mọi tội phạm, không phụ thuộc tính chất và mức độ.

C. Thực hiện tội phạm rất nghiêm trọng hoặc đặc biệt nghiêm trọng thuộc các điều luật được liệt kê tại khoản 2 Điều 12 Bộ luật Hình sự.

D. Thực hiện bất kỳ hành vi nào gây thiệt hại về tài sản.

Câu 74 **H chưa đủ 14 tuổi thực hiện hành vi gây thiệt hại cho người khác. Nhận định nào sau đây đúng?**

A. H chưa đủ tuổi chịu trách nhiệm hình sự; trách nhiệm bồi thường thiệt hại vẫn được xem xét theo pháp luật dân sự.

B. H phải chịu trách nhiệm hình sự nếu người bị thiệt hại yêu cầu.

C. Cha mẹ phải chịu trách nhiệm hình sự thay H.

D. H chưa đủ tuổi chịu trách nhiệm hình sự nên không đặt ra việc bồi thường thiệt hại.

Câu 75 **H đã đủ 17 tuổi, có năng lực trách nhiệm hình sự, cố ý dùng lời lẽ xúc phạm nghiêm trọng nhân phẩm, danh dự của bạn. Nếu hành vi có đủ yếu tố cấu thành tội phạm, H có thể bị truy cứu trách nhiệm hình sự về tội nào sau đây?**

A. Tội trộm cắp tài sản.

B. Tội làm nhục người khác.

C. Tội xâm phạm chỗ ở của người khác.

D. Tội hủy hoại tài sản.

Câu 76 **P đã đủ 17 tuổi, có năng lực trách nhiệm hình sự, bịa đặt và loan truyền thông tin biết rõ là sai sự thật nhằm xúc phạm nghiêm trọng danh dự của Q. Nếu hành vi có đủ yếu tố cấu thành tội phạm, P có thể bị truy cứu trách nhiệm hình sự về tội nào sau đây?**

A. Tội trộm cắp tài sản.

B. Tội xâm phạm chỗ ở của người khác.

C. Tội vu khống.

D. Tội hủy hoại tài sản.

Câu 77 **H đã đủ 17 tuổi, nhiều lần đăng lời lẽ xúc phạm bạn trên mạng rồi cho rằng mình "chỉ nói đùa". Người bạn được cơ sở y tế chẩn đoán mắc trầm cảm. Nhận định nào sau đây đúng về việc xác định trách nhiệm pháp lý của H?**

A. H đương nhiên được miễn trách nhiệm vì cho rằng mình chỉ nói đùa.

B. Chỉ cần có chẩn đoán trầm cảm là có thể kết luận H phạm tội.

C. H chỉ có thể bị xử lý theo nội quy nhà trường vì chưa đủ 18 tuổi.

D. Phải làm rõ hành vi, lỗi, mức độ xúc phạm, thiệt hại và mối quan hệ nhân quả; H có thể chịu trách nhiệm dân sự, bị xử phạt hành chính hoặc bị truy cứu trách nhiệm hình sự khi đủ điều kiện luật định.

Câu 78 **Sau khi đăng thông tin xúc phạm bạn, H xóa bài và xin lỗi. Nhận định nào sau đây đúng?**

A. Việc xóa bài và xin lỗi không đương nhiên loại trừ trách nhiệm pháp lý đối với hành vi đã thực hiện.

B. Việc xóa bài làm cho hành vi trước đó không còn bị xem xét.

C. Lời xin lỗi luôn thay thế nghĩa vụ bồi thường thiệt hại.

D. Việc xin lỗi khiến người bị xúc phạm mất quyền yêu cầu bảo vệ quyền lợi.

Câu 79 **H 16 tuổi, còn cha mẹ, gây thiệt hại và thuộc trường hợp phải bồi thường. Theo Bộ luật Dân sự, trách nhiệm bồi thường được xác định như thế nào?**

A. Cha mẹ phải bồi thường toàn bộ dù H có tài sản riêng.

B. H bồi thường bằng tài sản của mình; nếu không đủ thì cha mẹ bồi thường phần còn thiếu bằng tài sản của mình.

C. H chỉ phải bồi thường sau khi đủ 18 tuổi.

D. Nhà trường phải bồi thường trong mọi trường hợp vì H là học sinh.

Câu 80 **H cố ý dùng những thông tin có thật để xúc phạm nghiêm trọng nhân phẩm, danh dự của bạn rồi cho rằng "không bịa đặt thì không vi phạm". Nhận định nào sau đây đúng?**

A. Thông tin có thật luôn được phép sử dụng để xúc phạm người khác.

B. Chỉ hành vi bịa đặt mới có thể xâm phạm danh dự, nhân phẩm.

C. Việc thông tin có thật không loại trừ trách nhiệm pháp lý nếu cách sử dụng thông tin xâm phạm danh dự, nhân phẩm của người khác.

D. Không có trách nhiệm pháp lý nếu người bị xúc phạm chưa yêu cầu xin lỗi.

Muốn tự tạo bài trắc nghiệm như thế này?

Quét QR hoặc truy cập: **baitracnghiem.app/tao-bai-trac-nghiem**

Luyện thêm cùng khóa học:

IELTS BREAKER: 89 bài từ vựng IELTS Speaking, học thử miễn phí, trọn bộ 199.000đ — diemdanh.app/khoa-hoc/ielts-breaker

Luyện nghe cơ bản (Basic level): 103 bài luyện nghe, học thử miễn phí, trọn bộ 99.000đ — diemdanh.app/khoa-hoc/luyen-nghe-basic-level-59

diemdanh.app